TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:115/2019/QĐST-HNGĐ	*Chư Sê, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn C, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Q , sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Ư, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy Q .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Các đương sự cùng thoả thuận phù hợp với nguyện vọng của các con. Giao cháu Nguyễn Nam K , sinh ngày 09/02/2012 cho anh Q ; Giao cháu Nguyễn Ái P , sinh ngày 22/12/2015 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn

tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Trần Thị T và anh Nguyễn Duy Q mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Chị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí nên án phí mà chị Thu phải nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0002617 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND xã G, H. S, T. Gia Lai (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu